

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRÀ MY
TỈNH QUẢNG NAM**

Số:01/2019/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Trà My, ngày 30 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST- DS ngày 26 tháng 2 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Minh T; sinh năm: 1974; trú tại: Thôn 02, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

+ Bị đơn: Anh Trương Duy N; sinh năm: 1988; trú tại: Thôn 04, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My; tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tổng số tiền nợ: 520.000.000đ (Năm trăm hai mươi triệu đồng).

- Anh Trương Duy N có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ nói trên cho chị T. Việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ được thực hiện như sau:

+ Thời điểm bắt đầu trả nợ kể từ tháng 6 năm 2019 anh N bắt đầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho chị T. Hàng tháng anh N trả cho chị T 9.000.000 đồng (chín triệu đồng), cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

+ Trong tháng 12 năm 2019, anh N trả thêm cho chị T 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

+ Thời điểm kết thúc nghĩa vụ trả nợ là ngày 31/12/2020.

+ Tiền án phí dân sự sơ thẩm anh N chịu là 11.056.000 đồng (mười một triệu không trăm năm sáu đồng).

3. Nếu quá thời hạn kết thúc thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ (ngày 31 tháng 12 năm 2020) mà anh N chưa thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì ngoài việc phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ, anh N phải chịu lãi suất nợ quá hạn do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả nợ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Nam Trà My;
- THA DS huyện Nam Trà My;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Tấn Minh